

1) Quê hương đẹp muôn màu

ĐÈO Ô QUY HỒ
dài 50 cây số, cao 2 ngàn thước miền tây bắc Việt Nam

Mời vô đây :
[Đèo Ô Quy Hồ](#)

Thực ra Đèo " Ô-Quy-Hồ " này cũng tương tự như bên Hà Giang, Tây Bắc thôi. Nếu đi vào mùa mưa thì cũng chẳng thấy được gì mấy...chỉ thấy đường đèo, đồi núi xanh mây mù, cũng không chụp hình được. Nếu lớn tuổi mà sức khỏe không cho phép thì cũng không nên đi.
Mình đã đi qua hết rồi...coi tạm được thôi không đáng đi,
Vài hàng xin chia xẻ.
TMC

2) LỊCH SỬ TÊN NƯỚC VIỆT NAM

Từ Thiện



Theo dòng lịch sử, nước **Việt Nam** đã lần lượt mang 16 Quốc hiệu như sau :

1) XÍCH QUỶ
Vào niên đại **Kinh Dương Vương** (năm 2879 – thế kỷ thứ 2 BC), địa bàn quốc gia rộng lớn : phía bắc tới sông **Dương Tử** (cả vùng hồ **Động Đình**), phía nam tới nước **Hồ Tôn** (**Chiêm Thành**), phía đông là Đông Hải, một phần của Thái Bình Dương, phía tây là **Ba Thục** (**Tứ Xuyên**) thuộc nước Tàu ngày nay.
Về sau do sự lấn áp bằng vũ lực của giống du mục **Hoa tộc** thì dòng **Việt tộc** lui dần về địa bàn gốc. Đánh dấu bằng các niên đại vua **Hùng** với tên nước là **Văn Lang**. Năm chót của niên đại này là năm 257 AD.

2) VĂN LANG
Thuộc về đời **Hồng Bàng** (2879 – 258 BC). Đầu thời kỳ đồ đồng, những bộ lạc người **Việt** sống ở miền Bắc và phía Bắc trung tâm Việt Nam. Tính ra có khoảng 15 nhóm **Lạc Việt** khác nhau sống trên vùng cao nguyên miền Bắc và miền châu thổ sông Hồng Hà, hơn 12 nhóm **Âu Việt** sống nơi miền Đông Bắc
Để tiện việc trao đổi buôn bán, phòng chống lụt lội, chống lại kẻ thù... Họ có khuynh hướng tụ lại thành một nhóm to lớn hơn. Trong số những bộ lạc **Lạc Việt**, **Văn Lang** là mạnh nhất. Những bộ lạc **Lạc Việt** được gom lại thành một nước lấy tên **Văn Lang** tự xưng **Hùng Vương**.

[Thời kỳ Bắc thuộc]

Trong thời kỳ đô hộ bởi chế độ phong kiến phương Bắc, nước Việt Nam bị chia cắt nhiều và mang tên như là những quận huyện của nhà nước cai trị đương thời. Năm 221 BC – (Trước Công Nguyên – TCN), **Tần Thủy Hoàng**, vua Tàu Quốc, xâm chiếm lãnh thổ Việt. Nhà Tần lược định phía Nam và gọi là **Tượng quận** (246 -206 BC).

3) ÂU LẠC

Đời nhà Thục An Dương Vương, Âu Việt (257-207 BC) đã đuổi được quân Tàu và lấy tên Âu Lạc. Khoảng năm 208 TCN, Triệu Đà, vua nước Nam Việt (203-137 BC) xưng hiệu Nam Việt Võ Vương hay là Nam Việt Võ Đế, nhưng nhà Hán, Tàu quốc đã tung quân đánh chiếm Âu Lạc (Việt Nam). Cuộc kháng cự của An Dương Vương thất bại, tên nước Âu Lạc bị xóa sổ.

- Nhà Hán lật đổ nhà Triệu và chia Tượng Quận ra thành 3 quận nhỏ : Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam (202-220 BC).
- Cuối nhà Đông Hán trị vì ở Tàu Quốc, vua Hiến Đế đổi quận Giao Chỉ thành Giao Châu. Nơi đây là cái nôi của nước Việt Nam ta ngày nay.

4) VẠN XUÂN

Lý Bí hiệu Lý Nam Đế (542-602) đuổi được quân Tàu nhưng không bao lâu lại bị quân Tàu chiếm trở lại từ năm 602 (cho đến khi Ngô Quyền chiến thắng trận Bạch Đằng năm 938 và chấm dứt sự đô hộ của người Tàu).

[An Nam Quốc (An Nam đô hộ phủ)]

Năm 673-757 và 768-866, Nhà Đường thụ phong cho nước ta. Nước Việt Nam lại mang tên mới là “An Nam đô hộ phủ” nay là khu vực lãnh thổ tương ứng với miền Bắc Việt Nam. Nguồn gốc danh xưng này là của người nước ngoài chỉ lãnh thổ Việt Nam trong một số thời kỳ lúc Việt Nam bị Tàu đô hộ. Các triều vua Việt Nam thường phải nhận thụ phong của Tàu với danh hiệu “**An Nam Quốc Vương**”.

5) ĐẠI CỒ VIỆT

Từ năm (968-1054), Đinh Bộ Lĩnh đánh thắng Thập nhị Tướng Quân và thống nhất lãnh thổ, ông xưng Vương và đặt tên nước là Đại Cồ Việt. Tên này giữ nguyên dưới triều đại nhà Đinh (869-979), Lê (980-1009) và cho đến đầu triều đại Lý Thánh Tông (1010-1053).

6) ĐẠI VIỆT

Nhà **Tống** công nhận nước ta là một quốc gia độc lập, dưới triều vua **Lý Thánh Tông** (1054-1226).

7) ĐẠI NGU

Năm 1400-1407, Hồ Quý Ly cướp ngôi vua Trần và đổi quốc hiệu là Đại Ngu (Chữ “**Ngu**” (虞) trong quốc hiệu “**Đại Ngu**” (大虞) của nhà Hồ có nghĩa là “**Sự yên vui, hòa bình,**” không phải chữ “**Ngu**” (愚) khác mang nghĩa là “**Ngu ngốc**.”. “**Đại Ngu**” có thể hiểu là “**Ước vọng về một sự bình yên rộng lớn trên khắp cõi giang sơn**”). Tên này được dùng cho đến khi quân Minh xâm chiếm nước Đại Ngu và thắng họ Hồ năm 1407.

Sau 10 năm kháng cự với quân Minh đang xâm chiếm nước ta (1418-1427), Lê Lợi đại thắng quân Minh. Năm 1428 ông lên ngôi và lấy trở lại tên cũ là Đại Việt. Tên này tồn tại trong suốt triều đại nhà Lê (1428-1787) và nhà Tây Sơn (1788-1810).

8) VIỆT NAM

Đầu thế kỷ 19, vua Gia Long (1802-1820) thống nhất cả hai miền Nam Bắc, lấy quốc hiệu là Việt Nam từ 2 chữ “An Nam” và “Việt Thường”. Tuy nhiên, tên gọi “**Việt Nam**” có thể đã xuất hiện sớm hơn. Ngay từ cuối thế kỷ 14, đã có một bộ sách nhan đề “Việt Nam Thế Chí” (nay không còn ?) do Hàn lâm viện học sĩ Hồ Tông Thốc biên soạn. Còn cuốn “Dư Địa Chí” viết vào đầu thế kỷ 15 của Nguyễn Trãi (1380-1442) đã nhiều lần nhắc đến hai chữ “Việt Nam”.

Người ta cũng tìm thấy hai chữ “Việt Nam” trên một số tấm bia khắc từ thế kỷ 16-17 như : Bia chùa Bảo Lâm (1558) ở Hải Dương ; Bia chùa Cam Lộ (1590) ở Hà Tây ; Bia chùa Phúc Thánh (1664) ở Bắc Ninh; Đặc biệt bia Thủy Môn Đình (1670) ở biên giới Lạng Sơn có câu đầu : “Việt Nam hầu thiệt, trấn Bắc ải quan” có nghĩa là “Đây là cửa ngõ, yết hầu của nước Việt Nam và là tiền đồn trấn giữ phương Bắc”.

9) ĐẠI NAM

Trong triều đại Minh Mạng (1820-1840) tên nước lại được đổi là **Đại Nam** nhưng cái tên Việt Nam vẫn tồn tại rộng rãi khắp nơi trong văn chương, kinh tế và xã hội.

10) ĐẾ QUỐC VIỆT NAM

Sau khi Nhật đảo chính Pháp vào ngày 9 tháng 3 năm 1945, Hoàng đế Bảo Đại tuyên bố độc lập và thành lập chính phủ độc lập ngày 17 tháng 4 năm 1945, đứng đầu là học giả Trần Trọng Kim, với quốc hiệu “**Đế quốc Việt Nam**”. Trong thực tế Nhật vẫn cai trị Nam Kỳ. Sau khi Nhật đầu hàng quân Đồng Minh, Nam Kỳ mới được trao trả ngày 14 tháng 8 năm 1945, nhưng 10 ngày sau đó Hoàng đế Bảo Đại thoái vị.

11) VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Là tên gọi của cả nước Việt Nam (1945-1954), riêng miền Bắc Việt Nam (1954-1976) trên vĩ tuyến 17 vẫn tiếp tục tên gọi này. Chính quyền này được thành lập vào ngày 2 tháng 9 năm 1945 (ngày quốc khánh của Việt Nam ngày nay) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối đầu với Pháp và Quốc gia Việt Nam được lập ra dưới cái ô của Pháp năm 1949. Trong thời kỳ 1954-1975, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối đầu với Việt Nam Cộng Hòa được thành lập tại miền Nam Việt Nam.

12) NAM KỲ QUỐC

Hay Nam kỳ Cộng hòa Quốc (tiếng Pháp là “**République de Cochinchine**”) là danh xưng do chính phủ Pháp đặt ra cho vùng lãnh thổ Việt Nam phía dưới vĩ tuyến 17. Chính quyền Nam Kỳ quốc được thành lập ngày 26 tháng 3 năm 1946, về danh nghĩa là một quốc gia độc lập với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Danh xưng này tồn tại được 2 năm, sau đó lại chính quyền Nam kỳ quốc giải thể, đổi tên lại thành Chính phủ Nam phần Việt Nam, rồi sát nhập vào chính quyền lâm thời Quốc gia Việt Nam ngày 2 tháng 6 năm 1948.

13) QUỐC GIA VIỆT NAM

Là danh xưng của toàn bộ vùng lãnh thổ Việt Nam tồn tại trong 6 năm (1949-1955), ra đời chính thức từ “**Hiệp ước Elysée**” ký ngày 8 tháng 3 năm 1949, giữa Tổng thống Pháp Vincent Auriol và Cựu hoàng Bảo Đại

Về danh nghĩa, chính quyền thuộc khối Liên hiệp Pháp, độc lập, đối kháng và tồn tại trên cùng lãnh thổ với chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

14) VIỆT NAM CỘNG HÒA (VNCH)

Năm 1955, Ngô Đình Diệm phế truất Quốc trưởng Bảo Đại, giải tán Quốc gia Việt Nam, thành lập chính quyền VNCH và là tên gọi quốc gia được thành lập tại miền Nam Việt Nam, kế theo Quốc gia Việt Nam. Năm 1955, trong một cuộc trưng cầu dân ý, Thủ tướng Ngô Đình Diệm đã phế truất Quốc trưởng Bảo Đại, thành lập chính quyền VNCH (1955-1975) Chính quyền VNCH tồn tại và độc lập trong 20 năm và sụp đổ vào lúc 11:30 sáng ngày 30 tháng 04 năm 1975.

15) CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

Là tên gọi mà Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, được Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hậu thuẫn, đặt ra cho miền Nam Việt Nam với việc thành lập một chính phủ mới để chống lại chính quyền VNCH. Danh xưng này tồn tại trong 7 năm sau đó, chính quyền lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam đã bị giải tán để hợp nhất với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành một quốc gia Việt Nam thống nhất.

16) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Ngày 2 tháng 7 năm 1976, Quốc hội khóa 6 nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà đã quyết định đổi tên nước thành Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Quốc hiệu này được sử dụng từ đó đến nay.

2) TÂN ĐỊNH-ĐA KAO DỄ THƯƠNG. Những con đường vẫn như xưa (tdp - 2010)

(Bài viết của tôi đăng trong Facebook của Anh Đỗ Duy Ngọc)



Gặp anh Trần Đình Phước, tác giả bài viết về vùng Đa Kao, Tân Định dễ thương thật hay ở quán cà phê trên San Jose. Vui vẻ nên cũng chẳng nói được nhiều chuyện với nhau. Nhớ đến anh, chúc anh luôn vui khỏe.



TÂN ĐỊNH-ĐA KAO ĐỂ THƯƠNG.

Những con đường vẫn như xưa.

Cho đến bây giờ, dù đã xa Tân Định và Đa Kao nhiều năm, nhưng trong tôi hai cái tên Tân Định và Đa Kao lúc nào cũng là một nỗi nhớ khôn nguôi. Chúng cứ thôi thúc tôi hoài. Đã bao năm qua, tôi muốn tìm về chốn này, để sống lại với kỷ niệm thuở học trò, mà tình yêu khi đó, chỉ biết, đôi mắt nhìn nhau cũng đủ rồi. Tôi cứ hẹn đi, hẹn lại, nhưng vẫn chưa bao giờ thực hiện được ước mơ này. Rồi một dịp tình cờ đưa đến. Vào tháng 5, năm 2010. Tôi đã toại được ý nguyện. Tôi đã có hai tuần lễ đi qua, đi lại trên những con đường kỷ niệm của Tân Định và Đa Kao. Điều làm tôi rất đỗi ngạc nhiên và thích thú là tên nhiều con đường trong khu vực này vẫn như cũ.

Thật vậy, sau 30 tháng 04, năm 1975. Một số tên đường của thành phố Sài Gòn thân yêu đã bị đổi bằng những cái tên xa lạ. Nay được thấy lại các tên đường ở khu Tân Định và Đa Kao không bị thay đổi nhiều, trong lòng tôi bỗng nhiên dâng lên một sự xúc động mãnh liệt và niềm sung sướng vô cùng.

Xin mời các bạn cùng tôi tìm về những con đường kỷ niệm của khu Tân Định và Đa Kao với những bồi hồi, rung động khó quên của thời niên thiếu và không bao giờ phai pha, dù năm tháng có qua đi.

Trước hết, xin bắt đầu là Cầu Kiệu với con đường Hai Bà Trưng đi về phía Sài Gòn. Khoảng đường này bên tay phải có hẻm vừa gạo, bác sĩ khám mắt tên Kính, tiệm bán bông cườm, thuốc cam Hàng Bạc và tiệm cà phê Hải Nam. Phía bên phải có hẻm bán chó, tiệm trà Phật Tử và tiệm bán xe đạp Đoàn Văn Thắm.

Quẹo trái ở ngã ba là đường Trần Quang Khải. Phía tay trái là con đường nhỏ dẫn vô hẻm có tiệm bánh cuốn Thanh Trì ngay đầu ngõ, đối diện là Hãng Sáo Công Ty, rồi tới trường Việt Nam Học Đường và trường Văn Lang số 51 Trần Quý Khoách do thầy Ngô Duy Cầu làm Hiệu Trưởng. Thầy mất đúng ngày 30 tháng 04, năm 1975. Đối diện trường Văn Lang là Cư xá Kiến Ốc Cụt Tân Định, dành cho công chức. Đi vào phía trong là chùa Vạn Thọ và một số chùa nhỏ khác. Phía tay phải là quán cơm cây Diệp, kế bên là hãng gạch bông Vân Sơn. Nhìn sang bên đường là trường Trung Học Tân Thạnh của Thầy Phan Út. Trước khi vào cổng trường, phải đi ngang bảo sanh viện Ngô Liêm. Bảo sanh viện này mang luôn tên bà.

Đi tiếp khoảng hai trăm thước sẽ gặp một ngã tư. Đường Bà Lê Chân bên tay phải. Ngay góc đường bà Lê Chân là quán cơm tấm của vợ chồng con trai nghệ sĩ Bảy Nhiêu. Đối diện là đình Phú Hoà, nơi các đoàn hát bộ và cải lương tập dượt. Nằm trên đường Bà Lê Chân phía bên trái có nhà in Bùi Văn Tạc, bảo sanh viện Hà Đông Hà. Trước mặt có con đường mang tên Mã Lộ. Con đường này chạy ngang phía sau chợ Tân Định. Phía đầu đường Bà Lê Chân là ngã ba Hai Bà Trưng và Bà Lê Chân. Nằm ngay góc là Y Viện Tân Định.

Từ đình Phú Hoà nhìn sang bên kia đường là đường Trần Nhật Duật. Xe chè Huỳnh Thị Ngà nổi tiếng một thời, nằm ngay góc ngã tư đường Trần Quang Khải và Trần Nhật Duật. Đường này chạy dài tới khu nông cơ cũ. Trên đường Trần Nhật Duật có bốn con đường nhỏ đâm ngang qua. Thứ tự như sau: Đặng Dung, Đặng Tất, Trần Quý Khoách và Trần Khánh Dư.

Riêng, hai đường Đặng Dung và Trần Khánh Dư thì chạy dài được đến đường Trần Khắc Chân, còn gọi là xóm Cầu Mới. Trên đường Trần Nhật Duật, hẻm số 21 có tiệm ảnh Nguyễn Kỳ nổi tiếng một thời trong giới học sinh, thích chụp hình chân dung, nhà số 10 là trường Huỳnh Thị Ngà. Bà Huỳnh Thị Ngà là một phụ nữ giỏi và đảm lược. Bà biết chèo chống và điều hành ngôi trường Huỳnh Thị Ngà, mà kế bên có nhiều trường trung học tư thục khác, lúc nào cũng sẵn sàng cạnh tranh với trường của bà. Nhờ thế trường của bà mới có thể tồn tại hơn hai mươi năm. Bà mất khoảng cuối năm 1992 tại tiểu bang Virginia (Hoa Kỳ). Đối diện trường Huỳnh Thị Ngà, xéo về đường Đặng Dung là nhà Giáo Sư khiêu vũ, phía trước nhà có cây me to. Cách đó vài căn là nhà Giáo Sư Pháp Văn Huỳnh Văn Mĩ (i ngắn). Thầy Mĩ nổi tiếng về dạy Pháp Văn và là một trong những võ sư sáng lập môn phái Hàn Bái Đường. Không nghe nói về vợ thầy, chỉ thấy thầy đi chợ một mình, hai tay xách cái gà mên. Thầy qua đời ở Nam Cali năm 2004, hưởng thọ 93 tuổi. Học sinh trường Huỳnh Thị Ngà rất nể sợ thầy. Trong giờ của thầy dạy, không em nào dám hó hé vì thầy Mĩ (i ngắn) rất nghiêm và khó. Ngoài ra, thầy cũng là thầy dạy cô hiệu trưởng Huỳnh Thị Ngà hồi nhỏ.

Bây giờ trở ngược ra đường Trần Quang Khải đi về phía Đa Kao. Trước khi đến một ngã năm. Phía bên phải là phòng nha khoa của một đôi vợ chồng. Vợ là Nha Sĩ tên Hạnh. Chồng là Không Quân Thiếu Tá Nha Sĩ Dương Quảng Định (Trung Tâm Giám Định Y Khoa Không Quân). Đi thêm khoảng ba mươi thước gặp một depot rác nhỏ. Đối diện là chỗ cho thuê sách, tiểu thuyết và truyện hiếm hiệp Đức Hưng, kế bên là tiệm hàn gió đá Sáu An. Cách đó vài căn là nơi chuyên sản xuất xích lô đạp và xe ba bánh có tên Ngọc Quế.

Khi đến ngã năm, bên tay trái là đường Trần Khắc Chân, nhìn xéo về phía tay phải là đường Nguyễn Phi Khanh. Căn nhà nằm ngay góc đường của ông Bùi Ngọc Phương. Ông tự phong cho mình là vua dầu hỏa Việt Nam và dự định ứng cử Tổng Thống VNCH. Nếu đi ngược chiều trên đường Nguyễn Phi Khanh, ngã ba đầu tiên là đường Huyền Quang, có đình

Sơn Trà. Đường Huyền Quang mang tên một vị sư. Con đường dài khoảng hai mươi thước, đi hết đường Huyền Quang, quẹo trái là Chả cá Lã Vọng. Ngã ba kế tiếp là Lý Văn Phức, có một depot rác rất lớn, nơi mà các công nhân vệ sinh đưa rác về đây, trước khi các xe lớn đến chở đi tái chế và phế thải. Cuối đường là quán cà phê bà Chi, mà các bài viết về cà phê Sài gòn đều nhắc đến. Quẹo trái gặp rạp hát Casino Đa Kao, tiệm may Cao Minh và tiệm thạch chè Hiền Khánh. Đối diện là nhà hàng Pháp tên Casino, tiệm bán quần trang Quế Anh và kế bên là tiệm Phúc chuyên làm con dấu, thuê cờ và huy hiệu. Nếu quẹo phải sẽ gặp Đền Thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo.

Đoạn đường Trần Quang Khải từ đây ra đến đường Đinh Tiên Hoàng tuy không dài lắm, nhưng có rất nhiều cửa hiệu buôn bán. Phía bên phải, ta thấy có Pharmacy Duyệt, rồi đến bảo sanh viện Chung Nam Quế. Nơi đây các bà bầu khu Đa Kao và Gia Định thường đến để khai hoa nở nhụy. Nhà kế bên là nhà của bà thầy bói mập, chuyên môn coi bói bài, tiếp đó có hai tiệm bán phụ tùng và sửa xe Honda, rồi cà phê Ngọc Dung số 77 Trần Quang Khải, của hai chị em tên Ngọc và tên Dung. Đi thêm một chút nữa sẽ gặp Đình Nam Chơn. Trước đình có thờ hình ông Cọp. Bên trái cổng vào trong sân đình có cây Đa to, có lẽ đã trên trăm tuổi. Thêm vài bước nữa cũng có một Phật đường nhỏ, thuộc Giáo Hội Phật Đường Nam Tông. Được gọi tên là Minh Sư Đạo Quang Nam Phật Đường. Kế bên là tiệm vàng Bảo Thành, cũng nổi tiếng về Bánh Trung Thu, giò lụa, giò thủ và bánh mứt. Trước 1975, bà Bảo Thành là chủ hầu các bãi giữ hai bánh lớn nhất Sài gòn như: Trường Đại học Luật khoa ở đường Duy Tân, Nha Xổ số Kiến Thiết ở đại lộ Thống Nhất, rạp hát Đại Nam trên đường Trần Hưng Đạo, và dọc theo hai bên đường Lê Lợi... Cách một căn là tiệm cơm Tàu có tên Dân Thiên, với các món mì xào dòn và cơm chiên Dương Châu tuyệt vời.

Tiếp tục phía bên trái. Đầu tiên là chi cuộc cảnh sát Tân Định. Kế bên là đình Công Thành Ban, chuyên trình diễn hát bộ. Trước đình cũng có thờ một ông cọp, kế bên là một ngõ hẻm, đi ra được đường Trần Khắc Chân. Sau đó sẽ đến một dãy phố, có tiệm quay Ronéo Lửa Hồng, nơi đây quay Ronéo và photocopy bài vở cho các học trò và thầy cô giáo. Ngoài ra cũng bán nhạc quay roneo sẵn, giá rất bình dân. Cách đó vài căn là một tiệm hòm. Có tiệm may Cửa, rồi đến nhà bà con với ông chủ rạp hát Văn Hoa.

Nổi tiếng ở đoạn này là tiệm cầm đồ bình dân có tên là Kim Ngân. Bà chủ lúc nào cũng trang điểm lộng lẫy như các cô đào cải lương Thanh Nga hay Bạch Tuyết sắp lên sân khấu trình diễn. Nơi đây lúc nào cũng đông khách vì tiệm cho cầm và chuộc đồ với giá tương đối dễ thở và thủ tục thì đơn giản hơn so các nơi khác. Cách khoảng mười căn nhà, bên trái có một con hẻm lớn, nổi tiếng nhất vùng Tân Định – Đa Kao. Đó là hẻm xóm Vạn Chài. Đây là địa điểm quy tụ anh hùng hào kiệt tứ xứ. Mỗi lần có hành quân cảnh sát để bắt thanh niên trốn quân dịch thì xe cộ, súng ống rầm rộ, ca nô, thuyền nhỏ chạy dài dọc theo sông cầu Bông, đèn pin chiếu pha sáng cả một vùng. Cuối cùng kết quả chẳng đi đến đâu, vì thanh niên trốn quân dịch đã nhảy xuống sông, lặn qua bên phía Gia Định, hoặc trốn trong các con hẻm sâu, tối tăm, chằng chịt. Lực lượng kiểm soát cũng không muốn vào chỗ này, vì không an toàn cho lắm. Đặc biệt, trong hẻm có một trường trung tiểu học tư thực mang tên Văn Hiến do Thầy Phan Ngô làm Hiệu Trưởng. Thầy cũng từng ra ứng cử và đắc cử Nghị viên thành phố Sài gòn.

Ra khỏi hẻm, quẹo trái là ngay rạp hát Văn Hoa. Rạp hát này đã từng một thời là một rạp hát sang trọng của Saigon vì có trang bị máy lạnh, màn ảnh rộng và giá vé vào cửa cũng tương đối bình dân. Rạp Văn Hoa chiếu đủ các loại phim. Những lúc chiếu phim mới và hấp dẫn, bà con sắp hàng rồng rắn, kéo dài tới ngõ xóm Vạn Chài. Khán giả nào không muốn sắp hàng, không muốn chen lấn đồ mồ hôi, để bị rách quần, rách áo hoặc bị rạch bóp, thì có thể mua chợ đen, đôi khi phải trả gấp đôi.

Cũng nên nói thêm ở đây. Cạnh bên rạp hát Văn Hoa là một quán cà phê cũng đã đi vào lịch sử của cà phê Saigon. Đó là cà phê Văn Hoa. Quán được trang bị dàn âm thanh tối tân, nhạc ngoại quốc hấp dẫn luôn luôn mới nhất, chỗ ngồi thanh lịch, vị trí thuận lợi và do hai chị em ruột là bà con với ông bà chủ rạp Văn Hoa đứng bán. Cô chị có tên TBD và cô em có tên TBH. Hai chị em đều là nữ sinh trường trung học Huỳnh Thị Ngà. Lúc nào đi học, cả hai cô đều mặc đồ đầm rất xinh xắn. Trông giống búp bê không tình yêu. Nghe đâu cũng có khối anh đến uống cà phê thường xuyên mỗi ngày, trong số đó có anh là ca sĩ một ban kích động nhạc nổi tiếng về bài hát Sunday Morning. Ngày nào anh ta cũng đến quán ngồi đồng, vừa thưởng thức cà phê, vừa trồng cây si cô em TBH. Gia đình cô TBD hiện ở Montréal, còn gia đình cô TBH từ Montréal chuyển về Pleasanton (California.) vì phu quân cô có công việc làm thích hợp ở đây.

Đoạn đường còn lại, phải nhắc đến một quán cơm xã hội, chuyên phục vụ cho giới bà con lao động, xe ba gác, xe xích lô, công tư chức và học sinh, sinh viên nghèo. Giá rất bình dân, chỉ duy nhất năm đồng. Thức ăn gồm ba món, thay đổi mỗi ngày. Cơm ăn thoải mái, ăn cho đến khi nào no thì thôi. Ngoài ra, còn được tặng thêm một trái chuối tráng miệng và ly trà thơm, nóng bốc khói. Sau đó phải kể thêm hai tiệm bán xi măng, gạch, cát và đá cha truyền con nối là Tấn Phát và Tâm Long. Nay chỉ còn tiệm Tâm Long tiếp tục, địa chỉ số 8 Trần Quang Khải, có lẽ cửa hàng đã hơn nửa thế kỷ. Một chút nữa thì bỏ sót tiệm may áo dài tương đối nổi tiếng là Phương Luân và hiệu ảnh Ngọc Chương ở kế bên.

Hết đường Trần Quang Khải thì gặp đường Đinh Tiên Hoàng. Quẹo trái sẽ gặp một quán bán thịt gà, thịt vịt và thịt heo quay. Cạnh đó là một tiệm chuyên sửa xe vespa và Lambretta. Nhìn sang bên kia đường là tiệm may áo dài Thanh Châu. Tiệm mang tên người con gái lớn nhất. Tiệm may Thanh Châu rất nổi tiếng, chuyên may áo dài cho các ca sĩ và áo cưới cô dâu. Hiện nay tiệm may Thanh Châu vẫn còn và có rất nhiều khách đến may mỗi ngày. Kế bên là tiệm bán và đóng giày Đông Hưng.

Bên kia đường Trần Quang Khải là đường Nguyễn Huy Tự. Phía tay phải có chợ Đa Kao. Trước khi tới chợ Đa Kao, sẽ gặp một gánh chè chỉ bán đậu đen. Bà bán chè, người miền bắc di cư. Bà chỉ bán vào buổi chiều. Chè đậu đen bà nấu, hạt rất dẻo, hương vị ngọt đậm đà. Thú vị nhất là ngồi chễm chệ ăn chè nóng dưới cơn mưa lất phất của Sài Gòn, vì không có ghế cho khách. Một con đường chạy ngang chợ Đa Kao là đường Trương Hán Siêu. Bên trong có đền thờ nhà cách mạng Tây Hồ Phan Chu Trinh và quán bánh cuốn tráng hơi, mang tên Tây Hồ. Bà chủ bánh cuốn có tên là bà Cà. Bà khởi nghiệp năm 1960, bằng một cái quán xập xệ, một ít bàn ghế thấp lè tè và mấy tấm bạt cũ để che mưa. Bên phải có Tín Nghĩa Ngân Hàng. Khi chiều đến, có quán cháo lòng, mà bà chủ rất khó tánh. Bà luôn luôn ưu tiên bán trước cho nam giới, còn nữ giới thì bà cho đợi mút chỉ cà tha. Cô hay bà nào không chờ được thì đi kiếm chỗ khác. Nếu thắc mắc, khiếu nại thì bà sẽ từ chối, không bán.

Đường Nguyễn Huy Tự rất ngắn, khoảng chừng ba mươi thước. Chấm dứt khi đụng đường Nguyễn Văn Giai. Chạy thẳng là Viện Nhu Đạo Quang Trung của Thượng Toạ Thích Tâm Giác. Nguyên Giám Đốc Nha Tuyên Úy Phật Giáo. Đối diện với Viện Nhu Đạo Quang Trung là một ngôi chùa lâu đời của người Hoa, mang tên chùa Ngọc Hoàng. Đặc biệt, trong chùa có một cái hồ lớn và sâu. Nhà chùa thả rất nhiều rùa, có những con sống đã vài chục năm trở lên.

Đường Nguyễn Huy Tự, quẹo trái là đường Bùi Hữu Nghĩa. Có một cây cầu sắt cũ. Nếu quẹo phải sẽ gặp đường Nguyễn Văn Giai. Đi hết đường Nguyễn Văn Giai sẽ gặp đường Đinh Tiên Hoàng, nhìn sang phía bên kia đường là đường Huỳnh Khương Ninh. Bên trái là rạp hát Asam, nay đã xây thành chung cư và tiệm thuốc tây Lịch Cường. Pharmacy mang tên của Dược Sĩ Tổng Lịch Cường. Đầu đường Huỳnh Khương Ninh, có xe bánh mì Bảy Quan với bánh mì thịt dầm bông và ba té rất độc đáo. Trên con đường này còn có trường trung học Huỳnh Khương Ninh. Đi hết đường Huỳnh Khương Ninh sẽ gặp đường Phan Liêm. Đường chạy dài, dọc theo bên hông Nghĩa Trang Mạc Đĩnh Chi. Trên đường Đinh Tiên Hoàng giữa khoảng đường Phan Đình Phùng và Phan Thanh Giản có hai nhà hàng Pháp nổi tiếng là Chez Albert và La Cigale. Ngoài ra cũng phải kể thêm hai quán cà phê đã đi vào gia phả cà phê Saigon trước năm 1975. Quán thứ nhất là cà phê Hân mà tất cả mọi thứ đều làm bằng inox từ phin, muỗng, tách đựng đường, đựng sữa và quán thứ hai là cà phê Duyên Anh. Quán mang tên nhà văn Duyên Anh, nhưng hoàn toàn không dính dáng đến nhà văn này. Cô bé ngồi tính tiền tên Q. có nụ cười xinh xinh, đôi mắt tròn, đen láy và tóc dài thắt bím rất dễ thương. Cô làm cho bao nhiêu đáng anh hùng mê mết. Cô cũng còn là đề tài cho các chàng thi sĩ tài tử đến vừa thưởng thức cà phê, vừa làm thơ sầu mộng.

Khu Đa Kao có thể kể thêm những con đường tên vẫn như cũ là: đường Nguyễn Bình Khiêm với hai trường trung học công lập Trưng Vương, Võ Trường Toản và hồ bơi Nguyễn Bình Khiêm, đường Nguyễn Thành Ý, đường Phan Kế Bính có Hội Văn Hoá Bình Dân do ông Huỳnh Văn Lang Tổng Giám Đốc Viện Hối Đoái làm Chủ Tịch, đường Mạc Đĩnh Chi với Billards Trường Cang, nhà hàng Trường Cang, Hội Việt Mỹ và Ty Cảnh sát Quận 1, đường Trần Cao Vân, Phan Tôn, Phan Ngự, đường Phùng Khắc Khoan với tư gia Đại Sứ Hoa Kỳ. Đường này cũng là một con đường đẹp, có nhiều lá me bay của Saigon.

Cuối cùng trở về khu Tân Định. Xin chỉ ghi ra những con đường không bị đổi tên là: Nguyễn Văn Mai nối hai đầu đường Hai Bà Trưng và đường Huỳnh Tịnh Của. Một đường nữa là Đinh Công Tráng, với món bánh xèo nổi tiếng, trường (Tân Thịnh, Les Lauries, Văn Minh) và tiệm chụp hình Duy Hy. Ngay góc Hai Bà Trưng và Đinh Công Tráng là tiệm thuốc Kính Tiên. Phía đối diện là trường Thiên Phước, nhà thờ Tân Định và cách nhà thờ Tân Định khoảng hơn mười thước là cà phê Thu Hương danh tiếng một thời. Ngoài ra, cũng xin kể thêm đường Pasteur. Nơi đây có nhiều tiệm phở, có quán cà phê Hồng và có viện Pasteur, chiếm một chu vi rất rộng, có bốn con đường bao quanh, với những cây cổ thụ to đến nỗi năm, sáu người ôm vẫn không xuể. Ngay ngã ba Nguyễn Đình Chiểu và Pasteur, có một cái mã đá rất lớn được xây bằng đá ong đã bị giải tỏa, nhìn đối diện là trường ngô hẻm vô trường Anh Văn Khải Minh. Xin phép được dừng ở đây. Hy vọng các bạn đã tìm lại được một chút hương xưa của ngày tháng cũ năm nào..

Một lần nữa Tân Định & Đa Kao mãi mãi trong tiềm thức của chúng ta.

Trần Đình Phước

(San José - California 2010)

Bài có một vài chữ có lỗi hời ngã, nhưng tôi để nguyên văn, xin đừng thắc mắc. Cám ơn.